TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43/2021/HS - ST
Ngày 15 - 10 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nghĩa
Thẩm phán: Ông Dương Viết Hải
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Xuân Mâu
Bà Hoàng Thị Thoan
Bà Nguyễn Thị Hòe

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Hoàng Thị Hương Giang – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tấn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2021, tại phòng xét xử án hình sự Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2021/TLST – HS ngày 20 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 550/2021/QĐXXST – HS ngày 09 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

U Khăm K (tên gọi khác: Không), sinh ngày 24 tháng 4 năm 1984 tại Lào; nơi cư trú: Bản Ph, thị xã Th, tỉnh Khăm Muộn, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; nghề nghiệp: Bộ đội; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Lào Lùm; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Lào; con ông: Khăm Xỷ K (chết) và bà Văn Đỉ K; vợ: Xẳn Xạ Ni K; con: Có 02 con, lớn nhất 11 tuổi, nhỏ nhất 09 tuổi; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Sinh ra ở với bố mẹ học hết lớp 2/12 thì đi bộ đội nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. Ngày 18/7/2020, bị bắt quả tang về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy; bị tạm giữ, tạm giam ngày 18/7/2020 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, có mặt theo Lệnh trích xuất để xét xử sơ thẩm.

- Người bào chữa cho bị cáo U Khăm K:

Ông Lê Hồng M, Luật sư – Văn phòng luật sư Đông Dương, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Bình; có mặt.

- *Người phiên dịch:* Ông Đặng Phúc D – Đại học ngoại ngữ chuyên ngành tiếng Lào

Đơn vị công tác: Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Quảng Bình; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà , nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lúc 11 giờ 40 phút ngày 18 tháng 7 năm 2020 tại khu vực rừng cách cột mốc Biên giới 527 Việt Nam – Lào khoảng 250 mét về phía Việt Nam, thuộc khu vực xã D, huyện M, tỉnh Quảng Bình. Đồn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Ch phát hiện, bắt quả tang U Khăm K, sinh năm 1984 trú tại: Bản Phô, thị xã Th, tỉnh Kh, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào đang thực hiện hành vi vận chuyển ma túy từ Lào qua biên giới Việt Nam. Thu giữ trong túi da màu đen của U Khăm K đang mang trên người, bên trong có 02 gói cuộn băng keo màu đen và 02 gói nilon màu trắng bên trong có 32 túi nilon màu xanh và 08 túi nilon màu hồng trên mỗi mặt có ký hiệu A; bên trong túi nilon màu xanh và màu hồng chứa 7.560 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược (trong đó 7.483 viên màu hồng có ký hiệu WY và 77 viên màu xanh một mặt in chữ A, một mặt ký hiệu chử Y1).

Tại Bản kết luận giám định số 1014/GĐ – PC09 ngày 21 tháng 7 năm 2020 của Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 7.483 viên màu hồng có ký hiệu WY thu giữ tại U Khăm K là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 733,31 (bảy trăm ba ba phẩy ba mươi mốt gam) gam; 77 viên nén hình tròn, màu xanh trên mỗi mặt ghi chữ A có tổng khối lượng 6,894 gam không phải là chất ma túy.

Quá trình điều tra U Khăm K khai: Ngày 17 tháng 7 năm 2020 bị cáo được một người tên T ở Lào không rõ đến đơn vị của bị cáo ở Bản H, huyện H, tỉnh Khăm Muồn, Lào gặp và thuê vận chuyển ma túy từ huyện Nh – Lào qua biên giới Việt Nam sẽ có người tên TT nhận với giá 5.000 bạt Thái Lan. Lúc 11 giờ 40 phút ngày 18/7/2020 khi vượt qua biên Việt Nam cách cột mốc 527 khoảng 250 mét thì bị lực lượng chức năng của Việt Nam bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 340/CT - VKSQB – P1 ngày 15/7/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo U Khăm K về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo U Khăm K thừa nhận ngày 18/7/2020 đã vận chuyển thuê ma túy cho một người tên T từ Lào qua biên giới Việt Nam thì bị Bộ đội biên phòng Việt Nam bắt quả tang.

Luật sư bào chữa cho bị cáo U Khăm K thừa nhận bị cáo phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" và đề nghị áp điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo mức án dưới 20 năm tù.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo U Khăm K về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s, t khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo U Khăm K từ 17 đến 18 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/7/2020; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy, 01 túi da màu đen trên mặt có chữ Jeep, trả lại 01 điện thoại hiệu OPPO màu đen cho bị cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án , căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa xét xử sơ thẩm Luật sư được chỉ định bào chữa cho bị cáo U Khăm K đã thực hiện đúng quy định của người bào chữa, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử luật sư và bị cáo U Khăm K không có khiếu nại về hành vi và quyết định của những người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng được quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo U Khăm K thừa nhận ngày 18 tháng 7 năm 2020 bị cáo được một người tên T (không rõ địa chỉ) thuê vận chuyển trái phép chất ma túy từ Lào sang Việt Nam để lấy tiền công 5.000 bạt Thái Lan thì bị Đồn Biên phòng Cửa khẩu quốc tế Cha Lo bắt quả tang đang vận chuyển 7.483 viên màu hồng có ký hiệu WY là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 733,31 (bảy trăm ba ba phẩy ba mươi mốt gam) gam, có số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Hành vi của bị cáo U Khăm Kẹo Vi Sỏn đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 250 của Bộ luật hình sự năm 2015, đúng như tội danh mà Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố và ý kiến của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa.

[3] Bị cáo U Khăm K là người có thể chất phát triển bình thường, là quân nhân của nước cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, bị cáo không bị các bệnh lý về tâm thần, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi

vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nếu có đủ yếu tố cấu thành tội phạm sẽ bị xử phạt mức án rất nghiêm khắc, nhưng do hám lợi bị cáo U Khăm K vẫn bất chấp quy định của pháp luật Việt Nam vận chuyển 7.483 viên màu hồng có ký hiệu WY là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 733,31 (bảy trăm ba ba phẩy ba mươi mốt gam) gam là ma túy loại Methamphetamine, do đó có đủ căn cứ để kết luận bị cáo U Khăm K phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Tại phiên tòa Luật sư bào chữa cho bị cáo và đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo hình phạt tù là có căn cứ cần chấp nhận để xem xét khi lượng hình. Đối với đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo với các nội dung bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính, một mình nuôi vợ và hai con còn nhỏ, người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật Việt Nam hạn chế, thấy: Theo mục c điểm 5 Nghị quyết 01/2000/NQ – HĐTP ngày 04/8/2000 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng khoản 2 Điều 46 (nay là khoản 2 Điều 51) của Bộ luật hình sự thì các nội dung trên không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên các đề nghị này không được chấp nhận.

[5] Về hình phạt: Trong vụ án này bị cáo U Khăm K đã vận chuyển trái phép chất ma túy là Methamphetamine có tổng khối lượng 733,31 (bảy trăm ba ba phẩy ba mươi mốt gam) gam, theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 thì việc vận chuyển Methamphetamine có khối lượng 100 gam trở lên sẽ bị xử phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình. Bị cáo U Khăm K vận chuyển khối lượng ma túy lớn, với tính chất vụ án đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự Việt Nam, gây hoang mang, lo lắng, bức xúc trong nhân dân. Vì vậy, cần xử phạt mức án nghiêm khắc để trừng trị bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo U Khăm K không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra, do đó cần áp dụng điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[7] Quá trình điều tra thu giữ có 02 gói cuộn băng keo màu đen và 02 gói nilon màu trắng bên trong có 32 túi nilon màu xanh và 08 túi nilon màu hồng trên mỗi mặt có ký hiệu A; bên trong túi nilon màu xanh và màu hồng chứa 7.560 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược (trong đó 7.483 viên màu hồng có ký hiệu WY

và 77 viên màu xanh một mặt in chữ A, một mặt ký hiệu chử Y1), sau giám định được đựng trong 01 hộp cát tông dán kín bằng giấy màu trắng, trên có ghi "Vụ số 1014/GĐ – PC 09" "Mẫu ký hiệu A1 và A2" được niêm phong bằng các chữ ký của ông Hoàng Khắc Tuấn, Lưu Đức Bình, Nguyễn Ngọc Sơn, Lê Hồng Dũng được đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Bình, phía ngoài cùng được dán băng dính trong suốt. Chất ma túy bị cáo U Khăm K vận chuyển trái phép bị thu giữ là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 túi da màu đen đã củ có chữ "Jeep" không còn giá trị sử dụng cần tiêu hủy theo Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; 01 điện thoại màu đen đã củ, hiệu OPPO thu giữ của bị cáo U Khăm K, điện thoại này bị cáo dùng để liên lạc trong việc vận chuyển ma túy nên tịch thu sung công.

[8] Bị cáo U Khăm K đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, nên cần Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo việc thi hành án hình sự.

[9] Về án phí và hình phạt bổ sung: Bị cáo U Khăm K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu , miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Toà án . Bị cáo là người dân tộc Lào Lùm, có hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015.

[9] Quyền kháng cáo bản án: Bị cáo U Khăm K có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điển s, t khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 và khoản 1 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a kho ản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu , miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Toà án, xử:

1. Tuyên bố: Bị cáo U Khăm K phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt: Bị cáo U Khăm K 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 18 tháng 7 năm 2020. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo U Khăm K.

3. Quyết định tạm giam bị cáo U Khăm K 45 (bốn lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án hình sự.

4. Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp cát tông dán kín bằng giấy màu trắng, trên có ghi "Vụ số 1014/GĐ – PC 09" "Mẫu ký hiệu A1 và A2" được niêm phong bằng các chữ ký của ông Hoàng Khắc Tuấn, Lưu Đức Bình, Nguyễn Ngọc Sơn, Lê Hồng Dũng được đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Bình, phía ngoài cùng được dán băng dính trong suốt và 01 túi da màu đen đã củ có chữ "Jeep"

5. Tịch thu sung công 01 điện thoại màu đen đã củ, hiệu OPPO, không kiểm tra chất lượng bên trong (tất cả các vật chứng nêu tại mục 4 và mục 5 của quyết định đang tạm giữ tại kho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình).

6. Bị cáo U Khăm K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo U Khăm K có mặt tại phiên tòa biết, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/10/2021.

Nơi nhận:
- Vụ 1 TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Bình (P1);
- Văn phòng Điều tra CAQB;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Cơ quan THA hình sự;
- Phòng NV & THA Tòa án tỉnh QB;
- Trại tạm giam CAQB;
- Cục THADS tỉnh QB;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Nguyễn Văn Nghĩa